

# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

## **CÔNG TY CỔ PHẦN ÁNH DƯƠNG VIỆT NAM**

### **NĂM 2012**



#### **I. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY:**

##### **1. Tổng quan về Công ty:**

- Tên Công ty: **Công ty Cổ Phần Ánh Dương Việt Nam**
- Tên giao dịch đối ngoại: **VIETNAM SUN CORPORATION**
- Tên viết tắt: **VINASUN CORP.**
- Mã Chứng khoán: **VNS**
- Địa chỉ: **648 Nguyễn Trãi, Phường 11, Quận 5  
TP. Hồ Chí Minh**
- Điện thoại: **(84.8) 38.277.178 – (84.8) 38.27.27.27**
- Fax: **(84.8) 39 526 410**
- Website: **<http://www.vinasuncorp.com>**
- Mã số thuế: **0302035520**

##### **2. Quá trình hình thành và phát triển:**

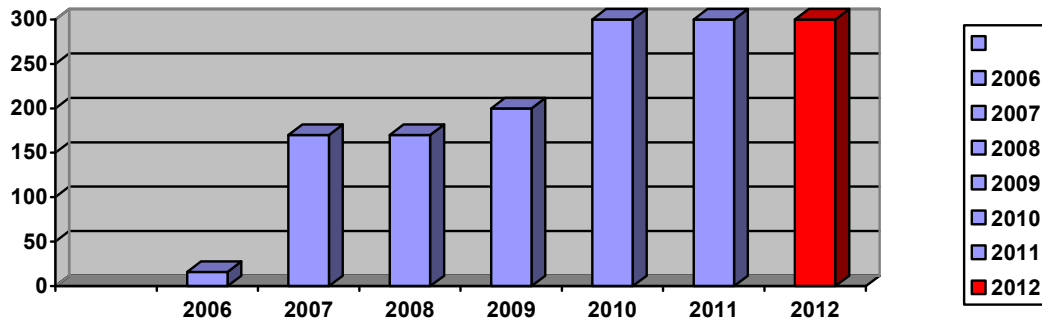
- Tiền thân của Công ty là Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lữ hành Tư Vấn Đầu Tư Ánh Dương Việt Nam, được thành lập vào ngày 15/6/1995, với vốn điều lệ là 300 triệu đồng. Giấy phép kinh doanh số: 052184 do Sở Kế hoạch và đầu tư cấp với hoạt động chính là kinh doanh ăn uống và du lịch nội địa.
- Ngày 27/01/2003, hoạt động kinh doanh Taxi được chính thức đưa vào hoạt động với thương hiệu TAXI VINASUN.
- Ngày 17/7/2003, Công ty chuyển đổi thành Công ty Cổ Phần Ánh Dương Việt Nam với vốn điều lệ là 8 tỷ đồng. Giấy phép đăng ký kinh doanh: 4103001723 do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp.
- Ngày 25/5/2006, Công ty tăng vốn điều lệ lên 16 tỷ đồng để đầu tư thêm xe mới cho hoạt động dịch vụ Taxi.
- Tháng 2/2007, Công ty phát hành thêm 84 tỷ đồng mệnh giá để tăng vốn điều lệ lên 100 tỷ đồng nhằm tái cơ cấu lại nợ vay và đầu tư thêm xe trong năm 2007.
- Tháng 10/2007, Công ty phát hành thêm 70 tỷ đồng mệnh giá cho các nhà đầu tư lớn, tăng vốn điều lệ của Công ty từ 100 tỷ lên 170 tỷ đồng. Bên cạnh đó, Công ty cũng đã thu về 1 khoản vốn thặng dư 328 tỷ đồng trong đợt phát hành này.

- Ngày 29/7/2008, Công ty chính thức niêm yết 17 triệu cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán TP HCM với mã Chứng khoán là VNS.
- Tháng 9/2009, Công ty phát hành thêm 30 tỷ đồng mệnh giá cho các nhà đầu tư lớn, tăng vốn điều lệ của Công ty từ 170 tỷ lên 200 tỷ đồng. Công ty cũng đã thu về 1 khoản vốn thặng dư 88 tỷ 252 triệu đồng trong đợt phát hành này.
- Tháng 7/2010, Công ty hoàn thành việc tăng vốn lên 299.999.970.000đ thông qua việc phát hành 9.999.997 cổ phiếu thưởng từ nguồn vốn thặng dư của Công ty.
- **Đến 31/12/2012 : Vốn điều lệ của Công ty là 300 tỷ đồng và vốn chủ sở hữu của công ty là 936,22 tỷ.**

### 3. Quá trình tăng vốn của Công ty:

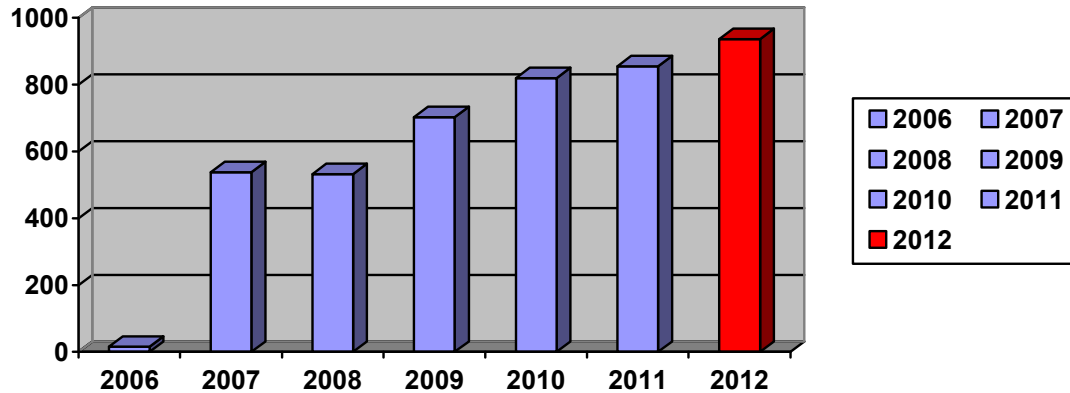
#### a) Vốn điều lệ:

| Năm              | 2006 | 2007   | 2008 | 2009  | 2010 | 2011 | 2012 |
|------------------|------|--------|------|-------|------|------|------|
| Vốn điều lệ (tỷ) | 16   | 170    | 170  | 200   | 300  | 300  | 300  |
| % Tăng trưởng    | 100% | 962.5% | 0.0% | 17.6% | 50%  | 0    | 0    |



**b) Vốn chủ sở hữu:**

| Năm                 | 2006  | 2007    | 2008   | 2009  | 2010   | 2011  | 2012          |
|---------------------|-------|---------|--------|-------|--------|-------|---------------|
| Vốn chủ sở hữu (tỷ) | 16.04 | 538.2   | 532.6  | 703.4 | 819,9  | 855,8 | <b>936,22</b> |
| % Tăng trưởng       | 140%  | 3255,4% | - 1.0% | 32,1% | 16,47% | 4,37% | <b>9,39%</b>  |


**4. Ngành nghề kinh doanh chính:**

Phạm vi lĩnh vực hoạt động trong năm 2012 của Công ty bao gồm:

- Kinh doanh vận tải bằng xe Taxi: Thương hiệu VINASUN TAXI.
- Kinh doanh du lịch, xe tour, dịch vụ vé máy bay: Thương hiệu VINASUN TRAVEL.
- Triển khai các hoạt động khác.

**5. Các sự kiện quan trọng xảy ra trong năm 2012:**

- Công ty Mẹ đã đầu tư 456 chiếc, thanh lý 55 xe, nâng tổng đầu xe của Công ty cuối năm 2012 của Công ty mẹ lên 4.442 chiếc và của toàn Công ty là 4.622 chiếc.
- Đã trang bị đầy đủ POS (hệ thống thanh toán online) trên toàn bộ 4.622 xe của Công ty.
- Nâng tỷ lệ sở hữu ở Công ty con (Vinasun Green) từ 80% lên 90%.

Năm 2012, Công ty đã đạt được các danh hiệu sau:

| Số TT | Tên giải thưởng  |
|-------|--|
| 1     | <b>Top 50 Công ty Kinh doanh hiệu quả nhất</b>   |
| 2     | <b>Thương hiệu Việt được yêu thích nhất 2012</b>   |
| 3     | <b>Thương hiệu uy tín-Trusted Brand 2012</b>   |
| 4     | <b>Doanh nghiệp Vàng 2011-2012</b>   |
| 5     | <b>Bằng Khen của Thủ Tướng Chính Phủ - Ông Đặng Phước Thành (Chủ tịch HĐQT) và Tập thể Công ty</b> |
| 6     | <b>Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất VN (VNR 500-2012)</b>   |
| 7     | <b>Top 200 Doanh nghiệp tư nhân đóng thuế Thu nhập lớn nhất VN</b>                                 |

#### **6. Mục tiêu và chiến lược phát triển:**

- **Tập trung vào ngành nghề chính:** Dịch vụ vận tải Taxi, du lịch.
  - Trở thành Hãng Taxi hàng đầu của Việt Nam trong tương lai.
  - Củng cố, phát triển và chiếm lĩnh thị phần tại các địa bàn kinh doanh sẵn có.
  - Sau 2015: Mở rộng sang các Thành phố trọng điểm của cả nước khi chuẩn bị đầy đủ các điều kiện và khi nền kinh tế đã phục hồi và phát triển.
  - Thiết lập các tiện ích trên xe như LCD, hệ thống thanh toán Online, giám sát qua hệ thống mobile tracking nhằm gia tăng khả năng phục vụ khách hàng.
- **Mở rộng và đa dạng hoá các loại hình kinh doanh:** khai thác các dịch vụ vận tải khác.
- **Xây dựng và phát triển văn hoá doanh nghiệp:** Văn minh – Lịch sự – Chuyên nghiệp.

## **II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:**

### **1. Đánh giá chung hoạt động kinh doanh năm 2012:**

Năm 2012 là một năm đầy khó khăn, thách thức đối với toàn bộ nền kinh tế nói chung, ngành giao thông vận tải nói riêng, đặc biệt là dịch vụ vận tải taxi. Trong năm qua, hoạt động của Công ty chịu sự tác động của 12 lần thay đổi giá xăng, cùng với việc tăng mức đóng BHXH, BHYT và các loại phí khác, cùng với lãi suất vay vẫn ở mức quá cao đã tạo ra những thách thức lớn cho Công ty.

Trong tình hình đó, với vai trò quản trị, định hướng và giám sát Công ty, Hội đồng quản trị đã luôn bám sát thị trường, đồng hành cùng Ban điều hành trong từng hoạt động; đã đưa ra các quyết định, điều chỉnh chiến lược kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế, chính xác và kịp thời, mang lại hiệu quả kinh tế, hiệu quả đầu tư và sự phát triển bền vững cho Công ty, cụ thể như sau:

Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012 mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thông qua: Tổng doanh thu kinh doanh đạt 2.713,3 tỷ, **tăng 19,3 % so với năm 2011 và tăng 4,8 % so với kế hoạch**, lợi nhuận sau thuế đạt 151,48 tỷ đồng, **tăng 22,3%** so với kế hoạch, và tăng 14 % so với năm 2011.

Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu cơ bản về gia tăng thị phần, khách hàng, các điểm tiếp thị, đầu tư xe phát triển kinh doanh trên cơ sở gia tăng thị phần, phát triển điểm kinh doanh, thực hiện tiết kiệm chi phí, thực hiện các biện pháp quản lý chặt chẽ nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Hội đồng Quản trị đã tiếp tục chỉ đạo, xây dựng định hướng phát triển Công ty theo mô hình quản lý tập trung, nâng cao năng lực quản lý, minh bạch tài chính, thông tin chính xác, kịp thời. Hoạt động tài chính Công ty được đánh giá minh bạch, lành mạnh và hoạt động hiệu quả. Đặc biệt, khả năng xử lý linh hoạt và năng lực cạnh tranh của Công ty đã được phát huy cao độ.

Tất cả các kết quả thực hiện đều đã đi đúng định hướng phát triển chiến lược trung và dài hạn của Công ty đã được HĐQT đề ra và báo cáo Đại hội cổ đông, tiếp tục duy trì vị trí tiên phong trong lĩnh vực dịch vụ Taxi, khẳng định tính đúng đắn và thành công theo đúng mục tiêu của Vinasun phát triển ổn định và bền vững.

### Tình hình thực hiện các chỉ tiêu của Công ty năm 2012: (tỷ đồng)

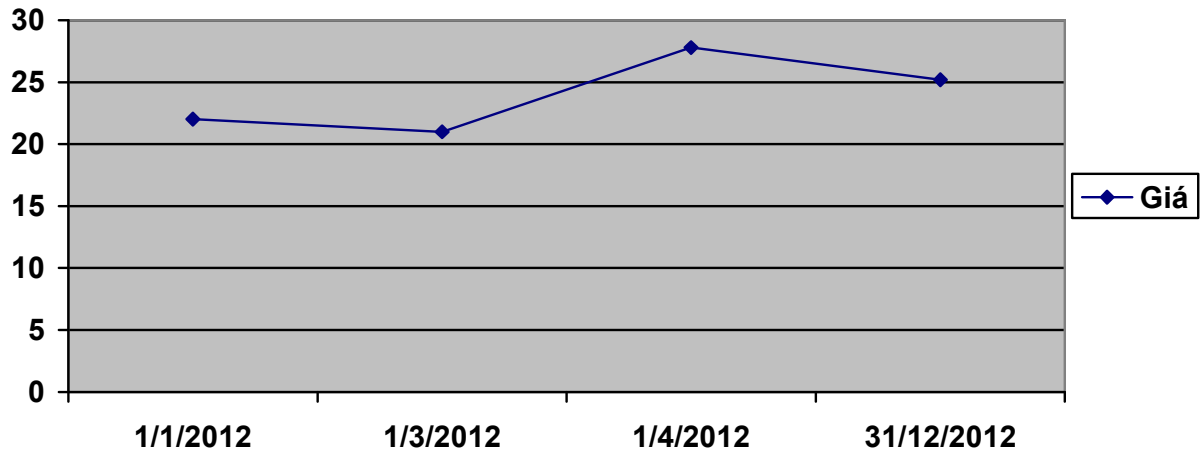
| Các chỉ tiêu              | Kế hoạch 2012 | Thực hiện |          | So sánh thực hiện 2012 với |               |
|---------------------------|---------------|-----------|----------|----------------------------|---------------|
|                           |               | 2011      | 2012     | Thực hiện 2011             | Kế hoạch 2012 |
| Tổng Doanh thu kinh doanh | 2.589,8       | 2.274,3   | 2.713,31 | 119,3%                     | 104,77%       |
| Thu nhập khác             | 30,95         | 69,45     | 23,78    | 34,2%                      | 76,83 %       |
| Lợi nhuận sau thuế        | 123,87        | 132,88    | 151,48   | 114%                       | 122,3%        |
| Số xe đầu tư              | 250           | 436       | 456      | 104,6%                     | 182,4%        |

## 2. Công tác đầu tư:

- Năm 2012, theo kế hoạch phát triển thì số xe đầu tư trong năm là 250 chiếc. Tuy nhiên, do gia tăng được thị phần cũng như lãi suất vay ngân hàng giảm dần vào các tháng cuối năm, vì vậy công ty đã chủ động đầu tư thêm 256 chiếc nữa để đảm bảo phục vụ nhu cầu của khách hàng. Trong năm Công ty đã đầu tư mới tổng cộng là 456 chiếc.

## 3. Quá trình niêm yết cổ phiếu VNS:

- Ngày 29/7/2008: 17 triệu cổ phiếu VNS đã được chính thức giao dịch trên sàn HOSE.
- Vào tháng 11/2008, HĐQT đã quyết định mua lại 510.000 CP VNS làm cổ phiếu Quỹ từ ngày 21/11/2008 đến 21/2/2009. Đến 31/12/2008, Công ty đã mua lại được 408.770 cổ phiếu, số còn lại đã tiếp tục mua trong năm 2009. Như vậy số cổ phiếu lưu hành trên HOSE của VNS vào 31/12/2008 là: 16.591.230 cổ phiếu.
- Trong năm 2009, Công ty đã tiếp tục mua 101.230 CP VNS. Nâng tổng số cổ phiếu quỹ mà Công ty nắm giữ là 510.000 CP.
- Tháng 10/2009, Công ty đã niêm yết bổ sung 3 triệu cổ phiếu của đợt phát hành riêng lẻ cho các đầu tư lớn vào tháng 9/2009.
- Đến 31/12/2009: Tổng số cổ phiếu của Công ty là 20 triệu cổ phiếu, trong đó có 19.490.000 cổ phiếu lưu hành và 510.000 cổ phiếu quỹ.
- Tháng 2-2010, Công ty bán toàn bộ số cổ phiếu quỹ của Công ty là 510.000 CP. Mang lại cho Công ty 1 khoản thặng dư vốn là 13,93 tỷ.
- Ngày 12/5/2010, Do công ty phát hành thêm 9.999.997 cổ phiếu, nên giá cổ phiếu đã điều chỉnh lại còn 34.500 đ/CP.
- Ngày 1/7/2010, toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm được giao dịch trên HOSE, nâng tổng số cổ phiếu giao dịch lên 29.999.997 cổ phiếu.
- Trong năm 2012, không có sự biến động về cổ phiếu VNS.
- Trong năm 2012, cổ phiếu VNS đã có chiều hướng tích cực hơn về giá, tuy nhiên khối lượng giao dịch vẫn ở mức thấp, với mức giá biến động như sau:
  - Ngày 2/01/2012: 22.000 đ/CP – vốn hóa thị trường: 660 tỷ.
  - Ngày 1/3/2012: 21.000 đ/CP – vốn hóa thị trường **thấp nhất**: 630 tỷ.
  - Ngày 1/4/2012: 27.800 đ/CP – vốn hóa thị trường **cao nhất**: 834 tỷ.
  - Ngày 31/12/2012: 25.200 đ/CP – vốn hóa thị trường: 756 tỷ.



#### 4. Tình hình chia cổ tức :

Chia cổ tức đợt I và II cho năm 2011 với tỷ lệ 15 % và tạm ứng đợt I/2012 vào Tháng 12/2012 với tỷ lệ 10%.

#### 5. Hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2012:

Năm 2012, Hội đồng quản trị đã tổ chức 13 cuộc họp HĐQT và HĐQT mở rộng bằng nhiều hình thức để thực hiện các Nghị quyết Đại hội, thông qua các kế hoạch và các báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh quý, 6 tháng; hoạch định chiến lược kinh doanh theo quý, năm; giải quyết các vấn đề phát triển thị trường, các định hướng chiến lược về phát triển kinh doanh (chi tiết các cuộc họp được thể hiện trong Báo cáo quản trị Công ty năm 2012).

Qua các cuộc họp HĐQT các quyết định các vấn đề chính sau:

- Nội dung Đại hội cổ đông 2012. Quyết định kế hoạch sản xuất kinh doanh năm tài chính 2012.
- Các quyết định quản lý điều hành công ty thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2012.
- Các quyết định việc thanh toán cổ tức năm 2011 và tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2012.
- Thông qua kết quả kinh doanh và báo cáo tài chính các quý I, II, III, IV và năm 2012.
- Quyết định thông qua kết quả kinh doanh 2012, kế hoạch kinh doanh 2013, dự kiến phân phối lợi nhuận 2012 và các nội dung trình ĐHCĐ thường niên 2013.

***Đánh giá thực hiện trách nhiệm của Hội đồng quản trị:***

- Hội đồng quản trị đã thực hiện nhiệm vụ của mình một cách cẩn trọng, quyết liệt, tập trung hoạch định chiến lược, đưa ra các quyết định chính xác, kịp thời chỉ đạo hoạt động kinh doanh, đẩy mạnh công tác giám sát hoạt động của Ban điều hành, đảm bảo cân đối hài hòa lợi ích của Công ty, của cổ đông và đối tác cũng như quyền lợi của người lao động, đặt nền móng vững chắc cho sự phát triển bền vững của Công ty.
- Hội đồng quản trị đã phối hợp tích cực với Ban Kiểm soát duy trì tính an toàn và hoàn thiện cơ chế hoạt động của Vinasun. Các thành viên Hội đồng quản trị đã tích cực tham gia vào những hoạt động quan trọng về chính sách kinh doanh, về cơ chế hoạt động và một số vấn đề kinh doanh khác.
- Hoạt động của Hội đồng quản trị luôn bám sát tình hình thực tế của Công ty, đề ra các chủ trương, kế hoạch ngắn hạn, dài hạn sát đúng; quản trị và giám sát chặt chẽ hoạt động điều hành, hỗ trợ và đảm bảo hiệu quả cao hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc.
- Các nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đều dựa trên sự thống nhất cao của các thành viên HĐQT và sự đồng thuận cao của các cổ đông.
- Việc công bố thông tin đảm bảo tính chính xác, kịp thời và tuân thủ quy định về nội dung.

**III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC:****1. Đánh giá chung về hoạt động của Công ty trong năm 2012:**

- Năm 2012 là năm bộc lộ rõ nét sự thiếu ổn định của nền kinh tế: hàng loạt doanh nghiệp phá sản hoặc dừng hoạt động, hàng tồn kho tăng cao, thị trường bất động sản đóng băng, hệ thống ngân hàng khủng hoảng, nợ xấu gia tăng, đặc biệt là tiêu dùng giảm sút. Ngoài các ảnh hưởng vĩ mô trên thì hoạt động trong năm của Công ty còn chịu sự tác động của giá xăng (đã thay đổi 12 lần với mức tăng 1,3% so với đầu năm), lãi vay ngân hàng vẫn ở mức quá cao (chỉ giảm ở những tháng cuối năm) cùng với sự tăng giá của các loại vật tư thay thế, Phí bảo hiểm xã hội, y tế, thuế trước bạ ...

Do nhận định được sự suy giảm chung của nền kinh tế và các yếu tố bất lợi sẽ ảnh hưởng đến hoạt động của công ty ngay từ đầu năm nên Ban Lãnh đạo Công ty đã chủ động đưa ra các phương án, giải pháp điều hành linh hoạt phù hợp với diễn biến của thị trường và nền kinh tế, song song đó là việc điều chỉnh lại cơ cấu đầu tư nhằm đảm bảo sự tăng trưởng vững mạnh, hiệu quả nhằm tạo tiền đề cho sự phát triển cho các năm sau.

Kết quả năm 2012, hoạt động kinh doanh của Công ty tiếp tục tăng trưởng, tổng doanh thu đạt 2.713,3 tỷ, **tăng 19,3 % so với năm 2011 và tăng 4,8 % so với kế hoạch**. Song song đó là hiệu quả mang lại: lợi nhuận sau thuế đạt 151,48 tỷ đồng, **tăng 22,3%** so với kế hoạch, và tăng 14 % so với năm 2011



**Các chỉ số tài chính năm 2012:**

| Chỉ tiêu   | Đơn vị | Năm 2011 | Năm 2012      |
|--|--------|----------|---------------|
| <b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>   |        |          |               |
| Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn  | Lần    | 1,21     | <b>1,15</b>   |
| Hệ số thanh toán nhanh: $\frac{\text{TSLĐ} - \text{Hàng tồn kho}}{\text{Nợ ngắn hạn}}$ | Lần    | 1,19     | <b>1,12</b>   |
| <b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>  |        |          |               |
| Hệ số Nợ / Tổng tài sản  | Lần    | 0,52     | <b>0,47</b>   |
| Hệ số Nợ / Vốn chủ sở hữu  | Lần    | 1,08     | <b>0,9</b>    |
| <b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>  |        |          |               |
| Doanh thu thuần / Tổng tài sản   | Lần    | 1,27     | <b>1,52</b>   |
| <b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>   |        |          |               |
| Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu  | %      | 15,5     | <b>16,18</b>  |
| Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần   | %      | 5,8      | <b>5,58</b>   |
| Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản  | %      | 7,4      | <b>8,5</b>    |
| Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / Doanh thu thuần                              | %      | 5,9      | <b>6,83</b>   |
| Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ  | %      | 44,3     | <b>50,5</b>   |
| Giá trị sổ sách / 1 cổ phiếu lưu hành cuối năm   |        | 28.529   | <b>31.207</b> |

Báo cáo tài chính Hợp nhất của Công ty năm 2012 đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán và dịch vụ Tin Học (AISC).

**a) Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán:**

**Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán** và báo cáo kiểm soát nội bộ được gửi kèm báo cáo này gồm có:

1. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2012.
2. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2012.
3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2012.
4. Thuyết minh báo cáo tài chính năm 2012.
5. Ý kiến của đơn vị kiểm toán: Công ty Kiểm toán và Dịch vụ Tin Học (AISC).
6. Báo cáo thẩm định tài chính, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012 của Ban kiểm soát.

**2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

- Các chỉ tiêu chủ yếu đạt được trong năm 2012:

| Các chỉ tiêu |   | Kế hoạch 2012   | Thực hiện      |                 | So sánh thực hiện 2012 với |               |
|--------------|---|-----------------|----------------|-----------------|----------------------------|---------------|
|              |   |                 | 2011           | 2012            | Thực hiện 2011             | Kế hoạch 2012 |
| I            | <b>Tổng Doanh thu và thu nhập khác, trong đó:</b> | <b>2.620,75</b> | <b>2.343,7</b> | <b>2.737,09</b> | 116,8 %                    | 104,44%       |
| 1)           | Doanh thu từ hoạt động kinh doanh                 | 2.589,8         | 2.274,3        | 2.713,31        | 119,3%                     | 104,8%        |
|              | (Trong đó: DT của Cty con)                        | 84              | 73,7           | 85,78           | 116,4%                     | 102,1%        |
| 2)           | Thu nhập khác (thanh lý xe và TN khác)            | 30,95           | 69,45          | 23,78           | 34,2%                      | 76,83 %       |
| II           | <b>Tổng Lợi nhuận trước thuế</b>                  | <b>165,17</b>   | <b>177,99</b>  | <b>203,99</b>   | 114,6%                     | 123,5%        |
|              | LN trước thuế từ hoạt động kinh doanh             | 145,22          | 133,37         | 185,26          | 138,9 %                    | 127,57%       |
|              | LN trước thuế từ thu nhập khác                    | 19,95           | 44,62          | 18,73           | 42%                        | 93,9%         |
| II I         | <b>Tổng Lợi nhuận sau thuế</b>                    | <b>123,87</b>   | <b>132,88</b>  | <b>151,48</b>   | 114%                       | 122,3%        |
| I V          | <b>Số xe đầu tư</b>                               | <b>250</b>      | <b>436</b>     | <b>456</b>      | 104,6%                     | 182,4%        |
| V            | <b>Số xe thanh lý</b>                             | <b>50</b>       | <b>255</b>     | <b>55</b>       | 21,6%                      | 110 %         |

**Số Xe Đầu tư trong năm:**

| Loại xe          | Số xe sở hữu đến 31/12/2011 | Đầu tư trong năm 2012 | Thanh lý trong năm | Số xe sở hữu đến 31/12/2012 |
|------------------|-----------------------------|-----------------------|--------------------|-----------------------------|
| Innova J, Vios,  | <b>2.524</b>                | 46                    | 53                 | <b>2.517</b>                |
| Innova G         | <b>1.697</b>                | 410                   | 2                  | <b>2.105</b>                |
| <b>Tổng cộng</b> | <b>4.221</b>                | <b>456</b>            | <b>55</b>          | <b>4.622</b>                |
| Trong đó :       |                             |                       |                    |                             |
| + Công ty Mẹ     | 4.041                       | 456                   | 55                 | 4.442                       |
| + Công ty con    | 180                         | 0                     | 0                  | 180                         |

- Trong cơ cấu doanh thu kinh doanh của Công ty, hoạt động Taxi chiếm tỷ trọng chủ yếu: **99,23%**.

| Cơ cấu Doanh thu                              | Giá trị (tỷ)   | %             |
|---|----------------|---------------|
| Hoạt động Taxi                                | <b>2.692,3</b> | <b>99,23%</b> |
| Du lịch                                       | <b>21</b>      | <b>0,77%</b>  |
| <b>Tổng Doanh thu từ hoạt động kinh doanh</b> | <b>2.713,3</b> | <b>100%</b>   |

- Hoạt động kinh doanh Taxi gặp rất nhiều thuận lợi với các chỉ tiêu chủ yếu đều tăng trưởng, thị phần của Vinasun đã gia tăng mạnh mẽ, nhận được sự ủng hộ mạnh mẽ của khách hàng trong và ngoài nước. Hầu hết các chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu đều gia tăng hơn năm trước.

**Công ty Mẹ :**

| Các chỉ tiêu chủ yếu                   | 2011   | 2012          | Tăng / giảm | % Tăng / giảm |
|--|--------|---------------|-------------|---------------|
| Số lượng cuộc gọi bình quân/ngày       | 25.467 | <b>27.154</b> | 1.687       | <b>6,6%</b>   |
| Bình quân lượt khách qua điểm tiếp thị | 26.030 | <b>30.723</b> | 4.693       | <b>18%</b>    |

|  |           |                  |           |                |
|--|-----------|------------------|-----------|----------------|
| <b>Số xe kinh doanh bình quân (Công ty Mẹ)</b> | 4.013     | <b>4.297</b>     | 284       | <b>7%</b>      |
| <b>Số xe cuối năm (Công ty Mẹ)</b>             | 4.041     | <b>4.442</b>     | 401       | <b>9,92 %</b>  |
| <b>Doanh thu bình quân (Công ty Mẹ)</b>        | 1.645.000 | <b>1.828.150</b> | 183.150 đ | <b>11,13 %</b> |
| <b>Giá cước bình quân</b>                      | 14.549    | <b>16.472</b>    | 1.923     | <b>13,2%</b>   |
| <b>Công suất vận doanh</b>                     | 57%       | <b>57%</b>       | 0%        | <b>0%</b>      |

- **Các thành tựu đạt được trong năm:**

- Tiếp tục khẳng định vị trí dẫn đầu của Công ty tại khu vực TPHCM.
- Số đầu xe của Công ty đã dẫn đầu các hãng trong Thành phố với chất lượng xe đồng nhất, sang trọng gồm Innova G, J và Vios.
- Thành lập 14 chi nhánh gồm trên 100 đội xe và phủ đều trên toàn bộ các khu vực trọng điểm của TP.HCM, Bình Dương, Đồng Nai và Vũng Tàu.
- Hoàn tất việc lắp đặt máy POS trên toàn bộ xe kinh doanh.
- Chiếm khoảng 40% về số lượng xe Taxi hoạt động tại TP HCM.
- Đã phục vụ được gần 100 triệu khách hàng trong năm 2012.

**3. Những nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến kết quả SXKD năm 2012:**

**a) Nguồn nhân lực:**

- Việc đầu tư phát triển nguồn nhân lực được Ban lãnh đạo Công ty đặc biệt chú trọng. Công ty thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo nâng cao nghiệp vụ cho các cấp quản lý và các nhân viên các phòng ban và đặc biệt là cho người lao động trực tiếp. Bên cạnh đó, việc đào tạo tiếng Anh cơ bản cho đội ngũ anh em lái xe là việc làm thường xuyên của Phòng đào tạo.
- Công ty luôn luôn có 1 đội ngũ dự bị có tay nghề cao, nhiều kinh nghiệm và được Công ty tái đào tạo về tay nghề và phong cách phục vụ, đây là điểm mạnh của Công ty trong việc chủ động điều tiết kế hoạch phát triển kinh doanh của mình.
- Trong năm 2012, Công ty tiếp tục tái cơ cấu tổ chức, đầu tư cho công tác đào tạo, thu hút nhân tài, xây dựng môi trường và phong cách làm việc thực sự chuyên nghiệp, hiệu quả làm nền tảng cho hoạt động kinh doanh của Công ty luôn tăng trưởng một cách bền vững.

**b) Chính sách đầu tư xe:**

- Với việc đầu tư mới 456 chiếc Vios và Innova G mới trong năm 2012 đã tương đối đảm bảo số lượng xe phục vụ của Vinasun trong địa bàn kinh doanh của mình, với chất lượng xe đồng đều, đội ngũ lao động có tay nghề cao đã đáp ứng được nhu cầu của khách hàng, đây chính là điều kiện quan trọng để Vinasun tiếp tục phát triển và chiếm lĩnh được thị phần trong tương lai.
- Hiện nay xe Vinasun đã phủ đều trên khắp các tuyến đường và sẵn sàng phục vụ khách hàng mọi lúc, mọi nơi tại các địa bàn kinh doanh của mình.

**c) Phát triển hệ thống khách hàng tại các điểm tiếp thị:**

- Do đánh giá tương đối chính xác nhu cầu của thị trường và đưa ra phương hướng hoạt động phù hợp nên năm qua Công ty đã phát triển mạnh mẽ cả về số lượng và chất lượng vượt tất cả chỉ tiêu đưa ra đầu năm 2011.
- Trong năm qua, doanh thu từ lượng khách hàng cố định (sử dụng Taxi card và Membership card trả sau) đã tăng 20% so với năm 2011 và hiện chiếm khoảng 12 % tổng doanh thu của Công ty.
- Số lượng các điểm tiếp thị có nhân viên điều hành là 624 điểm – phục vụ cho 11,2 triệu cuộc khách (tăng 18 % so với năm 2011). Bên cạnh đó Công ty đã phát triển gần hơn 1.100 điểm tiếp thị sử dụng cuộc gọi qua Tổng đài 38 27 27 27.

**d) Thu hút khách hàng qua tổng đài 38 27 27 27:**

- Với ưu thế về hệ thống tổng đài 38 27 27 27 được phủ sóng trên toàn bộ khu vực kinh doanh của Công ty là TP HCM, Bình Dương, Đồng Nai. Trong năm qua, với những chương trình khuyến mãi và quảng cáo trên LCD, Tổng đài 38 27 27 27 đã được khách hàng tin nhiệm. Cùng với việc đáp ứng đủ đầu xe đã làm cho khách hàng thường xuyên sử dụng tổng đài trên để yêu cầu phục vụ.
- Năm 2012, với việc nâng cấp và triển khai tổng đài thông minh, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý đã nâng cao hiệu suất hoạt động, nâng cao khả năng hỗ trợ và kiểm soát của hệ thống tổng đài trong quá trình thực hiện các chức năng và nghiệp vụ của mình.
- Bình quân năm 2012, mỗi ngày Tổng đài 38 27 27 27 của Vinasun nhận được 27.154 cuộc gọi, tăng 6,6 % so với bình quân năm 2011.

**e) Nhân tố Doanh thu và chi phí:**

- Giá cước bình quân năm là 16.472 đ/km. Trong năm, Công ty đã 3 lần điều chỉnh cước.
- Giá xăng trong năm: Thay đổi 12 lần, giá xăng cuối năm là 23.150 đ/lít, tăng 11,3 % so với đầu năm.
- Thuế trước bạ của xe ô tô là 15%.
- Lãi suất ngân hàng xu hướng giảm dần từ 20 % đầu năm xuống 15 % cuối năm.
- Thuế VAT của ngành Taxi là 10 % trong năm 2012.

- Từ Tháng 10/2011, Phí Bảo hiểm xã hội, y tế tăng 48%.
- Các chi phí chủ yếu:
  - Chi phí khấu hao: chiếm 10,6 % trên tổng doanh thu (Năm 2011 là 11,32 %).
  - Chi phí lãi vay: chiếm 4 % trên tổng doanh thu (Năm 2011 là 5,5 %).
  - Chi phí quản lý và điều hành chung: chiếm 17,42 % trên tổng doanh thu ( Năm 2011: 17,03 %).

#### f) Nhân tố khác:

- Nhu cầu sử dụng Taxi đã trở nên phổ biến và thường xuyên đối với đại đa số người tiêu dùng đã góp phần quan trọng trong việc phát triển doanh số kinh doanh của Công ty.
- Thương hiệu Vinasun với chất lượng phục vụ ngày càng hoàn thiện cùng với số lượng xe mới, đẹp, đồng chất và chiếm số lượng lớn bao phủ trên địa bàn hoạt động đã thu hút được khách hàng. Điều này góp phần vào việc hoàn thành các chỉ tiêu đã đề ra của Công ty trong năm 2012

## IV. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ:

### 1. Cơ cấu tổ chức của Công ty:

Công ty được tổ chức hoạt động dưới hình thức mô hình Công ty Cổ phần theo quy định của Luật Doanh nghiệp, cơ cấu gồm có:

- **Đại hội đồng Cổ đông:** Bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực và có quyết định cao nhất.
- **Hội đồng quản trị:** Hội đồng Quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty, ngoại trừ các vấn đề thuộc quyền hạn của Đại hội đồng Cổ đông quyết định. Hội đồng quản trị gồm 07 thành viên. Mỗi thành viên Hội đồng Quản trị có nhiệm kỳ tối đa là 5 năm và có thể được bầu lại tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông tiếp theo. Định hướng các chính sách tồn tại và phát triển để thực hiện các quyết định của Đại hội Cổ đông thông qua việc hoạch định chính sách, ra nghị quyết hành động cho từng thời điểm phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.
- **Ban Kiểm soát:** Ban kiểm soát là tổ chức giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh; trong ghi chép sổ sách kế toán và tài chính của Công ty nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của các Cổ đông. Ban kiểm soát gồm 03 thành viên với nhiệm kỳ 5 năm do ĐHCĐ bầu ra.
- **Ban Tổng Giám đốc:** Là cơ quan điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Ban Tổng Giám đốc Công ty gồm có 9 thành viên.

**Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành Công ty:**

|  |  |   |
|--|--|---|
| <p><b>Bà Đặng Thị Lan Phương</b><br/>Sinh năm 1969<br/>Thành viên HĐQT<br/>Tổng Giám Đốc</p> | <p>Chức vụ hiện tại:<br/><br/>Trình độ chuyên môn:<br/><br/>Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:</p> | <p>– Thành viên HĐQT<br/>– <b>Tổng Giám Đốc</b><br/>Trung cấp TCKT<br/><br/>Thành viên HĐQT Cty CP Tân Ánh Dương Á Châu</p>   |
| <p><b>Ông Tạ Long Hỷ</b><br/>Sinh năm 1951<br/>Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc</p>    | <p>Chức vụ hiện tại:<br/><br/>Trình độ chuyên môn:<br/><br/>Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:</p> | <p>– Thành viên HĐQT<br/>– <b>Phó TGD Thường trực kiêm Giám đốc Taxi</b><br/>Cao học Luật<br/><br/>Không</p>  |
| <p><b>Ông Huỳnh Văn Sỹ</b><br/>Sinh năm 1957<br/>Phó Tổng Giám đốc</p>                       | <p>Chức vụ hiện tại:<br/><br/>Trình độ chuyên môn:<br/><br/>Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:</p> | <p>– <b>Phó TGD Tổ chức Hành Chánh</b><br/>Trung cấp kinh tế<br/><br/>Không</p>   |
| <p><b>Ông Đặng Thành Duy</b><br/>Sinh năm 1984<br/>Phó Tổng Giám đốc</p>                     | <p>Chức vụ hiện tại:<br/><br/>Trình độ chuyên môn:<br/><br/>Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:</p> | <p>– <b>Phó Tổng Giám đốc Đối Ngoại và Phát triển</b><br/>Cử Nhân Kinh tế<br/><br/>Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc Cty CP Ánh Dương Xanh ( Vinasun Green)</p> |
| <p><b>Ông Trương Đình Quý</b><br/>Sinh năm 1959<br/>Phó Tổng Giám đốc</p>                    | <p>Chức vụ hiện tại:<br/><br/>Trình độ chuyên môn:<br/><br/>Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:</p> | <p>– Thành viên HĐQT<br/>– <b>Phó Tổng GD Quản trị Chất lượng</b><br/>– Thạc sỹ khoa học giáo dục – Cử nhân Luật<br/>– Cử nhân KTCT<br/><br/>Không</p>                      |

|   | chức khác:  |  |
|---|---|--|
| <b>Ông Nguyễn Bảo Toàn</b><br>Sinh năm 1976<br>Phó Tổng Giám đốc      | Chức vụ hiện tại:<br>Trình độ chuyên môn:<br><br>Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: | – <b>Phó Tổng Giám đốc Marketing</b><br>– Cử Nhân Kinh Tế<br>– Cử Nhân Ngoại Ngữ<br><br>Không                |
| <b>Ông Trần Anh Minh</b><br>Sinh năm 1965<br>Phó Tổng Giám đốc        | Chức vụ hiện tại:<br>Trình độ chuyên môn:<br><br>Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: | Thành viên Hội đồng Quản trị<br>– <b>Phó Tổng Giám đốc Kế hoạch Đầu tư</b><br>Cử nhân Tài Chính<br><br>Không |
| <b>Bà Đặng Phước Hoàng Mai</b><br>Sinh năm 1974<br>Phó Tổng Giám đốc  | Chức vụ hiện tại:<br>Trình độ chuyên môn:<br><br>Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: | – <b>Phó Tổng Giám đốc Dịch vụ Du lịch</b><br>– Cử nhân Kinh Tế<br>– Cử nhân Luật<br><br>Không               |
| <b>Ông Nguyễn Trọng Duy</b><br><br>Sinh năm 1965<br>Phó Tổng Giám đốc | Chức vụ hiện tại:<br>Trình độ chuyên môn:<br><br>Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: | - <b>Phó Tổng Giám đốc Điều hành Taxi</b><br>- Cử nhân Kinh tế<br><br>Không                                  |



**2. Số lượng cán bộ, nhân viên của Công ty:**

- Tổng số cán bộ, nhân viên công ty đến 31/12/2012 là **13.488** trong đó:  
**Công ty Mẹ: 12.941 người**

| CHỈ TIÊU                                    | Số lượng      |              |
|---|---------------|--------------|
|   | Người         | Tỷ trọng     |
| <b>Phân theo phân công lao động</b>         |               |              |
| 1. Gián tiếp                                | 576           | 4,45%        |
| 2. Trực tiếp điều hành và hỗ trợ kinh doanh | 2.142         | 16,55%       |
| 3. Trực tiếp kinh doanh                     | 10.223        | 79 %         |
| <b>Tổng cộng</b>                            | <b>12.941</b> | <b>100 %</b> |

- Tổng số Cán bộ, Nhân viên công ty VinaSun Green: **547 người**.
- **Thu nhập bình quân năm 2012:**
  - + Nhân viên Lái Xe trực tiếp: 7,2 triệu /tháng.
  - + Nhân viên Gián tiếp, trực tiếp điều hành và hỗ trợ kinh doanh: 5 triệu/tháng.
- Toàn công ty có 7.287 nhân viên phải nộp thuế thu nhập cá nhân trong đó 6.779 người là nhân viên Lái xe trực tiếp.

**3. Công ty con của Công ty:**

- Công ty cổ phần Ánh Dương Xanh Việt Nam (Vinasun Green) tại Đà Nẵng.
- Vốn điều lệ: 40 tỷ ( Vinasun Corp: 90%).
- Kinh doanh chính: Dịch vụ Taxi.

**4. Chi nhánh của Công ty:** 14 chính nhánh, gồm:

- 11 chi nhánh tại TP HCM, Chi nhánh Vũng Tàu, Bình Dương và Đồng Nai.

**Các hoạt động có liên quan:**

Trong quá trình tìm hiểu thị trường để phát triển địa bàn kinh doanh của mình, khi các điều kiện chưa chín mùi để đầu tư tại thị trường miền Tây. Công ty có tạo điều kiện cho Công ty TNHH MTV Hai Lúa sử dụng 1 phần kiểu dáng Logo của Công ty để hoạt động kinh doanh Taxi tại Đồng Tháp với thương hiệu Vinasa. Khi nắm rõ nhu cầu của khách và khi các điều kiện kinh doanh thuận lợi đảm bảo việc đầu tư vào thị trường miền Tây Nam Bộ có hiệu quả (Đồng Tháp – Vĩnh Long –

Cần Thơ). Công ty sẽ trực tiếp đầu tư và thực hiện việc sử dụng logo và thương hiệu Vinasun trong việc kinh doanh tại thị trường này.

## **V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2013:**

### **1. Đánh giá chung:**

- Dự kiến trong năm 2013, nền kinh tế Việt Nam vẫn còn gặp nhiều thách thức. Việc tái cơ cấu lại nền kinh tế, tìm hướng giải quyết cho thị trường bất động sản, lành mạnh hóa hoạt động ngân hàng, giải quyết hàng tồn kho cũng như việc khôi phục lại sản xuất và kích thích tiêu dùng phải cần 1 thời gian nhất định và điều này sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động của ngành vận tải.
- Mặt khác, các nhân tố bất lợi ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của Công ty như phí đường bộ, Phí BHXH, y tế và lương nhân viên đã tác động làm tăng chi phí của Công ty ngay từ đầu năm. Song song đó, tiềm ẩn về giá xăng dầu tiếp tục có khả năng biến động liên tục, thuế trước bạ xe vẫn giữ 15% .... sẽ gây những tác động không nhỏ đến hiệu quả hoạt động của Công ty.
- Xác định đây là năm mà Vinasun tiếp tục phải vượt qua nhiều thử thách. Giữ vững sự ổn định để vượt qua khó khăn chung cũng như phải nâng cấp chất lượng dịch vụ, chuẩn bị các cơ sở cần thiết để mở rộng thị phần và địa bàn kinh doanh cho các năm tiếp theo là phương hướng chủ đạo của Công ty trong năm nay.

### **2. Các mục tiêu, phương hướng kinh doanh năm 2013:**

#### **a) Lĩnh vực Kinh doanh:**

- Tiếp tục đứng đầu thị phần tại các địa bàn kinh doanh.
- Phủ đều xe trên toàn bộ tuyến đường tại địa bàn kinh doanh, đáp ứng nhanh nhất nhu cầu của khách hàng.
- Tiếp tục đứng đầu ngành Taxi về Doanh thu bình quân/ xe/ ca.
- Đảm bảo chất lượng đồng đều của các xe Taxi.
- Phân đầu phục vụ trên 110 triệu khách hàng.
- Tăng số lượng các điểm tiếp thị và khách hàng cố định.
- Nâng cao chất lượng phục vụ và các tiện ích trên xe.

#### **b) Hoạt động khác :**

- Hoàn tất việc chuyển nhượng 24,7 m<sup>2</sup> đất tại Thủ Khoa Huân.
- Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho phù hợp với sự phát triển của Công ty.

### **3. Các chỉ tiêu kinh tế kế hoạch năm 2013 của Công ty:**

- Năm 2013, xác định là năm còn rất nhiều thử thách, trên cơ sở đã chuẩn bị để vượt qua những thách thức trên, Công ty đã xây dựng kế hoạch năm 2013 trên các yếu tố trọng yếu sau:

- Đầu tư mới tối thiểu 500 chiếc và thanh lý 300 chiếc (đảm bảo chất lượng xe phục vụ). Tùy theo tình hình, Công ty sẽ tăng số lượng xe đầu tư khi các yếu tố vĩ mô đã ổn định và thuận lợi cho sự phát triển của Công ty.
- Doanh thu bình quân đạt 1.840.000 đ chiếc /ca.
- Khi các yếu tố hỗ trợ hoạt động kinh doanh của Công ty đã ổn định: lãi suất giảm, nhu cầu gia tăng, các chính sách về phí đã được cụ thể ... Công ty sẽ chủ động điều chỉnh tăng số xe đầu tư và thanh lý trên cơ sở đảm bảo hiệu quả kinh doanh của Công ty ở mức cao nhất.

**Số xe Đầu tư trong năm:**

| Loại xe          | Số xe sở hữu đến 31/12/2012 | Đầu tư Tối thiểu trong năm 2013 | Thanh lý trong năm | Số xe sở hữu đến 31/12/2013 |
|------------------|-----------------------------|---------------------------------|--------------------|-----------------------------|
| Innova J, Vios,  | 2.517                       | 150                             | 300                | <b>2.467</b>                |
| Innova G         | 2.105                       | 350                             | 0                  | <b>2.455</b>                |
| <b>Tổng cộng</b> | <b>4.622</b>                | <b>500</b>                      | <b>300</b>         | <b>4.822</b>                |
| - Công ty Mẹ     | 4.442                       | 500                             | 300                | 4.642                       |
| - Công ty con    | 180                         | 0                               | 0                  | 180                         |

Trên các yếu tố trọng yếu đó, chỉ tiêu kế hoạch năm 2013 được xây dựng như sau:

**Các chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu của Công ty năm 2013: (tỷ đồng)**

| Chỉ tiêu                                   | Thực hiện 2012  | Kế hoạch 2013  | % tăng/giảm    |
|--|-----------------|----------------|----------------|
| - Doanh thu từ Hoạt động KD Vinasun Corp   | 2.627,52        | <b>2.791,7</b> | + 6,25%        |
| - Doanh thu từ Hoạt động KD Vinasun Green  | 85,78           | <b>89</b>      | + 3,75 %       |
| <b>I- Tổng Doanh thu Kinh doanh</b>        | <b>2.713,3</b>  | <b>2.880,7</b> | <b>+6,17%</b>  |
| - Thu nhập khác (thanh lý & thu nhập khác) | 23,78           | <b>78,8</b>    | +231,4 %       |
| <b>II- Tổng Doanh thu &amp; Thu nhập</b>   | <b>2.737,08</b> | <b>2.959,5</b> | <b>+8,12 %</b> |
| <b>III- Tổng Lợi nhuận trước thuế</b>      | <b>204</b>      | <b>239,4</b>   | <b>+17,35%</b> |
| + Lợi nhuận trước thuế từ hoạt động KD     | 185,27          | <b>188,1</b>   | + 1,52%        |
| + Lợi nhuận trước thuế từ thu nhập khác    | 18,73           | <b>51,3</b>    | +173,9%        |
| <b>IV- Tổng lợi nhuận sau thuế</b>         | <b>151,48</b>   | <b>179,5</b>   | <b>+18,5%</b>  |
| <b>V- Số xe đầu tư Tối thiểu</b>           | <b>456</b>      | <b>500</b>     | <b>+9,6%</b>   |
| <b>VI- Số xe Thanh lý</b>                  | <b>55</b>       | <b>300</b>     | <b>+445%</b>   |

+ Trong năm 2013, Công ty sẽ phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ của Công ty từ 300 tỷ lên 405 tỷ từ nguồn vốn chủ sở hữu (Vốn Thặng dư). Đối tượng được nhận thêm cổ phiếu là cổ đông hiện hữu tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận thêm cổ phiếu. Tỷ lệ thực hiện là 100 :35 (Cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ nhận thêm 35 cổ phiếu). Công ty sẽ thực hiện các thủ tục phát hành thêm cổ phiếu ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013 thông qua.

#### **4. Các biện pháp bảo đảm thực hiện kế hoạch năm 2013:**

##### **a) Công tác Quản trị :**

- Cùng với các mục tiêu kinh doanh, tiếp tục thực hiện đổi mới quản trị Công ty để nâng cao chất lượng và hiệu quả điều hành.
- Giữ vững và mở rộng thị trường kinh doanh. Sử dụng linh hoạt vốn sản xuất kinh doanh, ưu tiên tập trung vốn cho các hoạt động trọng tâm.
- Củng cố và kiện toàn bộ máy hoạt động một cách năng động và linh hoạt. Nâng cao năng lực quản lý, quản trị các nguồn lực Vinasun thông qua việc xây dựng văn hóa Vinasun, cơ chế đào tạo, thu nhập.
- Phát triển toàn diện Vinasun trong sự liên kết và hợp tác chặt chẽ với các đối tác chiến lược, tiếp tục khẳng định và nâng cao thương hiệu, hình ảnh Công ty trên thị trường trong nước và khu vực.
- Giám sát chặt chẽ và kịp thời chỉ đạo các hoạt động của ban điều hành. Duy trì tình hình tài chính lành mạnh, nghiên cứu và áp dụng các công cụ quản trị rủi ro tài chính.

##### **b) Công tác kinh doanh tiếp thị:**

- Củng cố và phát triển các điểm kinh doanh mới, chú trọng đến các khu dân cư, cao ốc văn phòng, khách sạn, Nhà hàng. Tạo thành 1 hệ thống mạng lưới phục vụ bao trùm các tuyến đường trên các địa bàn kinh doanh.
- Phân bổ hợp lý nhân viên tại các điểm tiếp thị. Xây dựng 1 hình ảnh Vinasun Lịch sự – Văn minh – An toàn trước, trong và sau dịch vụ.
- Tăng cường và mở rộng các khách hàng truyền thống sử dụng dịch vụ Taxi của Vinasun.
- Nâng cấp hệ thống Tổng đài nhằm nâng cao năng lực phục vụ khách.
- Tiến hành lắp đặt và vận hành hệ thống thanh toán qua thẻ trên Taxi.
- Nghiên cứu các địa bàn mới nhằm chuẩn bị cho việc mở rộng địa bàn hoạt động.

##### **c) Công tác tổ chức:**

- Cải tiến hệ thống tổ chức quản lý, phân cấp ủy quyền và tự chịu trách nhiệm cho các Phòng – Ban chủ động thực hiện nhiệm vụ mang tính chuyên nghiệp cao.
- Tổ chức, sắp xếp lại lao động 1 cách hợp lý, khoa học nhằm phát huy hơn nữa năng lực của từng người lao động.
- Đảm bảo giữ vững và nâng cao thu nhập của người lao động.
- Phối hợp chặt chẽ giữa Lãnh đạo Công ty với các tổ chức đoàn thể trong Công ty phát động phong trào thi đua lao động sản xuất để động viên CBCNV hoàn thành tốt mục tiêu kế hoạch đã đề ra. Tham mưu tổng kết đánh giá kết quả thi đua khen thưởng tại Công ty và đề nghị cấp trên khen thưởng kịp thời để tạo động lực thi đua tốt.

**d) Công tác tài chính kế toán:**

- Quan hệ tốt với các đối tác chiến lược, các Ngân hàng, Công ty tài chính và các nguồn tài trợ khác với chi phí thấp để nhận tài trợ vốn, đảm bảo đủ nguồn vốn phục vụ các kế hoạch đầu tư.
- Khi tình hình thuận lợi, sẽ trình Đại hội Cổ đông phương án huy động vốn nhằm đáp ứng nhu cầu đầu tư phát triển xe kinh doanh của Công ty.
- Xây dựng các biện pháp quản lý và sử dụng vốn có hiệu quả cao.
- Chấp hành nghiêm chỉnh việc lập và thực hiện báo cáo tài chính theo đúng Quy chế tài chính của Công ty và của Nhà nước.

## **VI. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG – THÀNH VIÊN GÓP VỐN VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:**

### **1. Hội đồng quản trị:**

| <b>STT</b> | <b>Chức vụ</b>                         | <b>Tên thành viên</b>       |
|------------|--|-----------------------------|
| 1          | <b>Chủ tịch Hội Đồng quản Trị</b>      | <b>Ông Đặng Phước Thành</b> |
| 2          | Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc     | Bà Đặng Thị Lan Phương      |
| 3          | Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc | Ông Trần Anh Minh           |
| 4          | Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc | Ông Trương Đình Quý         |
| 5          | Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc | Ông Tạ Long Hỷ              |
| 6          | Thành viên HĐQT                        | Ông Trần Văn Bắc            |
| 7          | Thành viên HĐQT                        | Ông Vũ Ngọc Anh             |

**Tóm tắt lý lịch của các Thành viên trong Hội Đồng Quản trị Công ty:**

|  |   |   |
|--|---|---|
| <b>Ông Đặng Phước Thành</b><br>Sinh năm 1957<br><b>Chủ tịch HĐQT</b> | Chức vụ hiện tại:<br>Trình độ chuyên môn:<br>Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: | <b>Chủ tịch HĐQT Công ty</b><br>Cử nhân Sinh Hóa<br>– Chủ tịch Hội Doanh nghiệp Quận I, Tp. HCM<br>– Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tân Ánh Dương Á Châu<br>– Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty CP Dịch vụ Du lịch Mê Kông |
| <b>Bà Đặng Thị Lan Phương</b><br>Thành viên HĐQT                     |   | (Đã công bố ở phần Ban điều hành)   |
| <b>Ông Trần Anh Minh</b><br>Thành viên HĐQT                          |   | (Đã công bố ở phần Ban điều hành)   |
| <b>Ông Trương Đình Quý</b><br>Thành viên HĐQT                        |   | (Đã công bố ở phần Ban điều hành)   |
| <b>Ông Tạ Long Hỷ</b><br>Thành viên HĐQT                             |   | (Đã công bố ở phần Ban điều hành)   |
| <b>Ông Trần Văn Bắc</b><br>Sinh năm 1958<br>Thành viên HĐQT          | Trình độ chuyên môn:<br>Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:                      | Cử nhân Chính trị<br>Phó Tổng Giám Đốc Tổng Công ty TM Sài Gòn (Satra)  |
| <b>Ông Vũ Ngọc Anh</b><br>Sinh năm 1973<br>Thành viên HĐQT           | Trình độ chuyên môn:<br>Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:                      | Thạc sĩ Kinh tế<br>Phụ trách đầu Tư , Công ty Quản lý Quỹ Đầu tư VIF  |

**2. Ban kiểm soát:**

| <b>Số TT</b> | <b>Chức vụ</b> | <b>Tên thành viên</b> |
|--------------|----------------|-----------------------|
|--------------|----------------|-----------------------|

|   |                          |                      |
|---|--------------------------|----------------------|
| 1 | Trưởng Ban Kiểm soát     | Bà Mai Thị Kim Hoàng |
| 2 | Thành viên Ban Kiểm soát | Ông Nguyễn Anh Tùng  |
| 3 | Thành viên Ban Kiểm soát | Ông Huỳnh Văn Tương  |

**Tóm tắt lý lịch của các Thành viên trong Ban Kiểm soát Công ty:**

|   |   |   |
|---|---|---|
| <b>Bà Mai Thị Kim Hoàng</b><br>Sinh năm 1963<br><b>Trưởng Ban Kiểm soát</b> | Chức vụ hiện tại:<br><br>Trình độ chuyên môn:<br><br>Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: | – Trưởng phòng TC – HC – Cty CP Du lịch Mê Kông.<br><br>Cử nhân Kinh Tế – Cử nhân Luật.<br><br>– Thành viên Ban Kiểm soát – Cty CP Du lịch Mê Kông.   |
| <b>Ông Nguyễn Anh Tùng</b><br>Sinh năm 1972<br>Thành viên Ban Kiểm soát     | Chức vụ hiện tại:<br><br>Trình độ chuyên môn:<br><br>Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: | Kế toán trưởng -Tổng Công ty CP Thương Mại Sài Gòn.<br><br>Thạc sỹ Kinh tế.<br>– Trưởng ban kiểm soát Công ty CP KD Thủy Hải Sản.<br>– Thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP Savimex.<br>– Thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP Imexco.<br>– Thành viên HĐQT Quản trị Công ty CP Bao Bì Sài Gòn.<br>– Thành viên HĐQT CTCP CK Rồng Việt. |
| <b>Ông Huỳnh Văn Tương</b><br>Sinh năm 1957<br>Thành viên Ban Kiểm soát     | Chức vụ hiện tại:<br><br>Trình độ chuyên môn:<br><br>Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: | – Trưởng BKS Taxi – Công ty CP Ánh Dương VN<br><br>Cao đẳng<br><br>Không  |

### 3. Thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát:

- Căn cứ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2012, mức thù lao cho HĐQT và Ban Kiểm soát là 1,5% lợi nhuận sau thuế, căn cứ vào kết quả kinh doanh năm 2012 của Công ty Mẹ đã được kiểm toán, chi phí và thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát trong năm là:

|                   | Số người | Số tiền         |
|-------------------|----------|-----------------|
| Hội đồng Quản trị | 7        | 1.786.967.000đ  |
| Ban Kiểm soát     | 3        | 446.742.000 đ   |
| <b>Tổng cộng</b>  | 10       | 2.233.709.000 đ |

- Bình quân chi phí hoạt động và thù lao cho mỗi thành viên HĐQT là 21.273.000 đ/tháng và cho mỗi thành viên Ban Kiểm soát là: 12.410.000 đ/tháng.

### 4. Thống kê về cổ đông:

Căn cứ vào danh sách cổ đông đã được chốt lại vào ngày 14/12/2012:

|                          |                   |
|--------------------------|-------------------|
| Tổng số CP đang lưu hành | <b>29.999.997</b> |
| Cổ phiếu quỹ             | 0                 |
| <b>Tổng cộng</b>         | <b>29.999.997</b> |

a. Số cổ phần sở hữu của HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban điều hành (đến 14/12/2012): 11.324.510 CP, chiếm 37,76 % vốn điều lệ.

b. Cơ cấu cổ đông: đến 14/12/ 2012

|   | Số Cổ đông | Số Cổ phiếu nắm giữ | Tỷ lệ % |
|---|------------|---------------------|---------|
| Cổ đông nội bộ (HĐQT, BKS và Ban Điều hành) | 13         | 11.327.510          | 37,76 % |
| Cá nhân trong nước                          | 539        | 2.164.970           | 7,22 %  |
| Tổ chức trong nước                          | 19         | 8.474.712           | 28,25 % |
| Cá nhân nước ngoài                          | 35         | 177.815             | 0,59%   |
| Tổ chức nước ngoài                          | 19         | 7.854.990           | 26,18%  |



|                    |            |                   |             |
|--------------------|------------|-------------------|-------------|
| Cổ phiếu Quỹ (VNS) |            | <b>0</b>          | 0 %         |
| <b>Tổng cộng</b>   | <b>625</b> | <b>29.999.997</b> | <b>100%</b> |

**c. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5%: đến 14/12/2012**

|  | <b>Số cổ phiếu<br/>nắm giữ</b> | <b>Tỷ lệ %</b>  |
|--|--------------------------------|-----------------|
| Đặng Phước Thành                           | 7.149.995                      | 23,83 %         |
| Đặng Thành Duy                             | 4.050.000                      | 13,5 %          |
| Vietnam Investment Fund<br>(VIF)           | 3.746.870                      | 12,49 %         |
| Tổng Công ty Thương Mại<br>Sài Gòn (SATRA) | 2.550.000                      | 8,5 %           |
| Red River Holding                          | 3.992.020                      | 13,31%          |
| <b>Tổng cộng</b>                           | <b>21.488.885</b>              | <b>71,6 3 %</b> |

TP HCM Ngày 16 tháng 04 năm 2013

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**ĐẶNG THỊ LAN PHƯƠNG**

**Đính kèm :** Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán năm 2012 (AISC)